

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HUNG YÊN**

Bản án số: 31/2021/HSST

Ngày: 27/10/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Điệp và ông Nguyễn Minh Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Nhật - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 04/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 14/10/2021 đối với bị cáo:

* **ĐỖ VĂN T**, sinh năm: 1977, tại huyện VL, tỉnh HY. Nơi Đăng ký HKTT, nơi cư trú tại: Thôn ĐD, xã ĐD, huyện VL, tỉnh HY. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Đỗ Văn H, sinh năm 1953 (đã chết). Con bà Đỗ Thị H, sinh năm 1956. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con lớn. Vợ là Nông Thị P, sinh năm 1985, nghề nghiệp làm ruộng. Có 1 con sinh năm 2012.

Tiền án:

- Ngày 27/10/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “***Trộm cắp tài sản***”.

- Ngày 07/11/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm xử phạt 02 năm tù về tội “***Trộm cắp tài sản***”.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/01/2013 bị Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội “***Trộm cắp tài sản***”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Giang. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn T:** Ông Nguyễn Thế A - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên.

* **Người bị hại:** Ông Quản Văn Đ, sinh năm: 1961

HKTT: Thôn TK, xã NT, huyện VG, tỉnh HY

Hiện trú tại: Thôn B, xã PC, huyện VG, tỉnh HY

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Văn H - Sinh năm: 1985
Trú tại: Thôn T, xã NT, huyện VG, tỉnh HY
2. Bà Đỗ Thị H - Sinh năm: 1956
Trú tại: Thôn ĐD, xã ĐD, huyện VL, tỉnh HY
3. Anh Nguyễn Văn N1 - Sinh năm: 1993
Trú tại: Thôn NL, xã TT, huyện VL, tỉnh HY

*** Người làm chứng:**

1. Bà Nguyễn Thị H3 - Sinh năm: 1964
2. Anh Nguyễn Duyên H4 - Sinh năm: 1972
Đều trú tại: Thôn TK, xã NT, huyện VG, tỉnh HY
3. Anh Nguyễn Văn S - Sinh năm: 1982
4. Anh Nguyễn Văn N2 - Sinh năm: 1972
Đều HKTT: Thôn PL, xã YT, huyện Y, tỉnh ND.

Tại phiên tòa: Ông Thế A và bà H2 có mặt. Ông Đ, anh H1, anh N1, bà H3, anh H4, anh S và anh N2 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H1 là đối tượng ham chơi, lười lao động. Khoảng 17 giờ ngày 14/3/2021, H1 đang chơi điện tử ở quán Game 9, thuộc thôn NL, xã TT, huyện VL thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên rủ bạn đang chơi game cùng tên là K (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) đi ra ngoài một lúc. H1 điều khiển xe máy Yamaha Sirius, màu đen, biển số 34F1-020.30 chở K đi đến nhà ông Quản Văn Đ xem có tài sản gì thì trộm cắp. Khi đến nơi H1 thấy bên trong sân vườn nhà ông Đ có trồng một số cây Mộc, nên đi về chờ đến tối để trộm cắp. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H1 điều khiển xe máy Yamaha Sirius, màu đen, biển số: 34F1-020.30 đi đến nhà Đỗ Văn T để rủ T cùng đi trộm cắp cây Mộc. H1 bảo T bên xã Nghĩa Trụ có nhà ông chú trồng cây Mộc, nhưng chú ấy không ở đây, chỉ có công nhân thuê trọ và rủ T đi trộm cây Mộc, nếu có ai hỏi thì T đóng giả là chủ cây, còn H1 là người đánh cây, T đồng ý. H1 hỏi T “**Nhà có thưởng không**”, T bảo “**Có**”, rồi T đi ra vườn lấy 01 chiếc xà beng (còn gọi là thưởng) đưa cho H1. H1 để chiếc thưởng ở giá xe phía trước rồi điều khiển xe máy Yamaha Sirius đi trước, còn T điều khiển xe mô tô Suzuki Viva, màu xanh, biển số 89F5-8128 đi theo sau, mang theo 1 chiếc đèn pin để soi đường do xe của T bị hỏng đèn và để soi cho H1 trộm cắp nếu cần. Khi đến quán Game 9, H1 gọi K nhờ đi bê hộ cây, rồi chở K đi đến nhà ông Đ. H1 dựng xe ngoài đường, sát cổng, quay sẵn đầu xe hướng ra đường ngõ để nếu bị phát hiện còn dễ tẩu thoát. Sau đó, H1 cầm thưởng cùng K đi vào trong sân, không có ông Đ ở nhà, chỉ có nhóm thợ xây thuê ở trọ nên H1 bảo với họ là đến đánh cây cho chủ nhà và cùng K đi đến vị trí một cây Mộc cao 2,5m, đường kính gốc 04cm, tán rộng 1,5m, chiều cao thoát thân 80cm, cách cổng vào 8,5m. T đến sau, đỗ xe bên ngoài đường cạnh xe của H1 và cũng quay sẵn đầu xe ra ngõ vừa để trông coi, hỗ trợ H1 khi cần thiết và dễ dàng bỏ trốn khi bị phát hiện. H1 dùng thưởng đánh 3-4 nhát xung quanh gốc cây Mộc để khoanh bầu nhổ cây thì bị anh

Nguyễn Văn S là thợ xây đang thuê trọ tại nhà ông Đ yêu cầu dừng lại để gọi điện hỏi chủ nhà. Thấy đã bị lộ nên H1 và K đi ra cổng cùng T định bỏ chạy thì bị anh Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn N2, Nguyễn Duyên H4 là những người cùng thuê trọ nhà ông Đ và hàng xóm giữ lại và báo công an. Trong quá trình chờ lực lượng Công an xã đến làm việc thì đối tượng K đã bỏ trốn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã tiến hành xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn H1 và Đỗ Văn T nhưng không phát hiện, thu giữ gì có liên quan.

Ngày 16/3/2021, Hội đồng định giá tài sản huyện Văn Giang tiến hành định giá và kết luận: *Cây Mộc cao 2,5m, đường kính gốc 04cm, tán rộng 1,5m, chiều cao thoát thân 80cm, trị giá 1.300.000đ.*

Quá trình điều tra còn làm rõ: Khoảng 04 giờ ngày 07/3/2021, Trần Văn H1 điều khiển xe máy biển số 34F1-020.30 chở theo bạn tên là T (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đi từ quán điện tử Game 9 đến nhà ông Quản Văn Đ để trộm cắp cây Mộc. T dùng tay nhổ 01 cây Mộc của ông Đ trồng ngay sát trụ cổng nhà hàng xóm rồi đưa cho H1 cầm ra xe. H1 điều khiển xe chở T ngồi sau giữ cây mang đến cho anh Chu Văn H. Ngày 15/3/2021, H1 đến nhà anh H xin lại cây Mộc trên để trả lại cho ông Đ nhưng ông Đ xác định đó không phải là cây Mộc nhà ông bị mất nên đã trả lại cho anh H. Anh H thấy cây Mộc đó xấu và không thích nên không lấy, hiện giờ không biết cây Mộc đó ở đâu.

Ngày 22/9/2021, Hội đồng định giá tài sản huyện Văn Giang bàn giao kết luận định giá tài sản xác định cây Mộc có đặc điểm: Cao 1,5m, đường kính gốc 3cm, tán rộng 80cm, từ dưới gốc sát mặt đất lên 20cm thân cây chia thành 2 nhánh, 2 nhánh lên khoảng 20cm thì cây bắt đầu có cành lá, có giá trị là 1.200.000đ.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSVC ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội “**Trộm cắp tài sản**”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đỗ Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h-s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc xà beng; 01 chiếc đèn pin màu đen. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo nhất trí và không tranh luận về tội danh cũng như điều luật áp dụng, tuy nhiên có đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo, xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

- Bị cáo không bổ sung cũng như tranh luận gì thêm.

- Bà H2 không tranh luận gì.

- Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin HĐXX xét xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Đỗ Văn T là người đã bị kết án về tội “**Trộm cắp tài sản**” chưa được xóa án tích, ngày 14/7/2021 lại cùng Trần Văn H1 lén lút, trộm cắp của ông Quản Văn Đ 01 cây Mộc cao 2,5m, đường kính gốc 04cm, tán rộng 1,5m, chiều cao thoát thân 80cm có trị giá 1.300.000đ. Khi T và H1 đang trộm cắp thì bị người dân phát hiện, bắt giữ và thu giữ các vật chứng liên quan. Bị cáo Đỗ Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 1.300.000đ (có giá trị dưới 2.000.000đ) nhưng do bị cáo phạm tội với lỗi cố ý khi chưa được xóa án tích của hai bản án năm 2006 nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “**Trộm cắp tài sản**”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ngày 07/3/2021 Trần Văn H1 cùng một người tên T (không rõ họ tên, địa chỉ) có hành vi trộm cắp 01 cây Mộc có giá trị có 1.200.000đ. Tuy nhiên đến nay không xác định được người tên T là ai. Hành vi trộm cắp tài sản của Trần Văn H1 ngày 07/3/2021 và ngày 14/3/2021 không liên tiếp nhau về mặt thời gian, giá trị tài sản mỗi lần trộm cắp dưới 2.000.000đ, do đó không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Trần Văn H1. Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H1 về hành vi trộm cắp tài sản là đúng quy định.

Đối tượng tên K cùng tham gia trộm cắp tài sản ngày 14/3/2021 với Trần Văn H1 và bị cáo T cũng chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ. Vì vậy kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý đối tượng T và K theo quy định của pháp luật.

Anh Chu Văn H được H1 cho cây Mộc ngày 07/3/2021 nhưng không biết cây do H1 trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh H là chính xác.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong đông đảo quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để làm bài học ngăn ngừa chung và giáo dục riêng đối với bị cáo.

Quá trình giải quyết vụ án, HĐXX cũng xác định: Với mục đích chiếm đoạt tài sản, bị cáo cùng với Trần Văn H1 đã có hành vi lén lút đánh trộm cây Mộc của ông Quản Văn Đ, tuy nhiên khi chưa chiếm đoạt được tài sản thì đã bị phát hiện. Việc không hoàn thành được việc chiếm đoạt tài sản nằm ngoài ý muốn của bị cáo và Trần Văn H1. Do đó HĐXX sẽ áp dụng điều 15 và điều 57 Bộ luật hình sự, trong trường hợp phạm tội chưa đạt đối với bị cáo để lượng hình.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Bố của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến; Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s-h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo là người đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử cũng về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Vì vậy HĐXX xét thấy cần thiết phải xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản gì giá trị, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Quản Văn Đ đã nhận lại cây Mộc và không có đề nghị gì nên không đặt ra xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[8]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, màu xanh, biển số 89F5-8128; Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, đeo biển số: 34F1-020.30 đã xác định không liên quan tới hành vi phạm tội của bị cáo và những người liên quan, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã trả lại chủ sử dụng là đúng quy định.

Chiếc xà beng và chiếc đèn pin, bị cáo cùng Trần Văn H1 sử dụng làm công cụ phạm tội, do không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị Quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h-s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15, Điều 57; điểm a khoản 1 điều 46; điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điều 135; điều 136; khoản 1, điểm a khoản 2 điều 106; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/5/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu, cho tiêu hủy 01 chiếc xà beng và 01 chiếc đèn pin màu đen trên thân có chữ Wasing. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2021 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY.
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- CA huyện Văn Giang.
- VKS huyện Văn Giang.
- Chi cục THADS huyện Văn Giang.
- UBND xã ĐD, huyện VL, tỉnh HY.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tiến Trung